



PHÁT BIỂU CỦA AMCHAM
Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam
3/6/2013

Người trình bày:
Mark Gillin
Chủ tịch AmCham

Xin cảm ơn Ban tổ chức đã góp phần phát triển mô hình đối thoại mang tính xây dựng này.

Kể từ năm 1997, cứ 6 tháng một lần, chúng ta lại gặp nhau trên diễn đàn này để lắng nghe những đề xuất, giải pháp nhằm giúp Việt Nam hiện thực hóa tối đa tiềm năng của mình. Nhìn một lượt quanh hội trường hôm nay, tôi phải công nhận rằng sự hiện diện của tất cả quý vị, cũng như bản thân sự kiện, địa điểm này chính là kết quả của việc Việt Nam quyết tâm theo đuổi tiến trình Đổi mới.

Có thể có nhiều tranh luận về thời điểm công cuộc Đổi mới thực sự bắt đầu, nhưng đông đảo mọi người ở đây đều sẽ đồng ý rằng Đổi mới chính là chất xúc tác cho một thời kỳ vô cùng đặc biệt trong lịch sử Việt Nam: thời kỳ thịnh vượng, phát triển văn hóa, xã hội sâu rộng, khác biệt với bất kỳ giai đoạn nào trong lịch sử hiện đại của Việt Nam. Đây là thời kỳ mà tầm ảnh hưởng, vai trò của nền kinh tế toàn cầu ngày càng tăng, trong đó Việt Nam đã trở thành điểm đến ưa thích của các nhà đầu tư quốc tế, trong đó có nhiều nhà đầu tư Việt Nam hải ngoại, những người bắt đầu nhìn nhận quê hương mình là một miền đất hứa mới.

Tuy nhiên, sự chững lại của nền kinh tế trong mấy năm qua đã đặt ra một số câu hỏi về sự phát triển của Việt Nam:

1. Liệu chúng ta đã tận dụng tối đa cơ hội do Đổi mới đem lại chưa, hay chúng ta có thể làm tốt hơn nữa?
2. Liệu những thành quả về kinh tế, xã hội đạt được trong thời kỳ đổi mới đã đến hồi kết và sau đó là giai đoạn tăng trưởng chậm?
3. Và quan trọng nhất là những bài học kinh nghiệm rút ra được từ Đổi mới là gì? Làm thế nào để vận dụng vào quá trình xây dựng, hoạch định chính sách để khôi phục tâm lý lạc quan và đà tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội?

Trước hết, câu hỏi đặt ra là liệu chúng ta đã tận dụng mọi cơ hội của Đổi mới? Nhiều người sẽ đồng ý rằng chúng ta chưa làm được điều này. Tuy Việt Nam đã đạt được rất nhiều thành công kể từ phiên họp VBF lần đầu tiên vào năm 1997 nhưng vẫn còn một loạt những đề xuất, vấn đề tồn đọng chưa được giải quyết. Những vấn đề chung như tham nhũng, nhiều quy định chồng chéo và những vấn đề cụ thể như miễn thị thực vẫn là những vấn đề nhức nhối còn tồn đọng. Tất cả những vướng mắc này phần nào đã làm chậm tốc độ phát triển kinh tế của Việt Nam.

Ảnh hưởng của sự suy thoái kinh tế toàn cầu là rõ ràng, và so với những gì các nước ASEAN khác đã làm được, Việt Nam có thể làm tốt hơn như vừa qua. Năm 2012, phần lớn các nước ASEAN đều đạt tốc độ tăng GDP trên 6%: Campuchia – 6,5%, Ấn Độ – 6,2%, Myanmar – 6,3%, Philipin – 6,6%, Thái Lan – 6,4%, Lào – 8,3%.

Như vậy, liệu tình trạng suy thoái kinh tế hiện nay của Việt Nam có đồng nghĩa với việc giai đoạn tăng trưởng bắt đầu từ Đổi mới đang kết thúc?

Chúng tôi cho rằng không phải như vậy. Vai trò của Việt Nam trong khối ASEAN đang ngày một khẳng định vị trí quan trọng về lĩnh vực sản xuất, chế tạo, và đặc biệt là vị trí địa lý thuận lợi của Việt Nam thực sự đang mở ra một cơ hội thứ hai. Nhưng để tận dụng tốt cơ hội này thì cần phải có những cải cách triệt để, cơ bản. Việt Nam cần một giai đoạn Đổi mới thứ hai.

Để thúc đẩy tiến trình Đổi mới lần hai này, chúng ta phải đúc rút những bài học từ Đổi mới lần một, trong đó chúng tôi xin được đề cập đến 4 bài học chính sau:

BÀI HỌC 1: VAI TRÒ CỦA DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN. Đổi mới lần một đã thừa nhận vai trò của doanh nghiệp tư nhân ở Việt Nam, từ đó huy động sự năng động trong sản xuất, kinh doanh của người dân Việt Nam, tạo ra hàng triệu việc làm, làm dấy lên sự hứng khởi chung. Thời kỳ này đã thực sự tạo ra một nền kinh tế mới.

Đổi mới hai cần tiếp tục khuyến khích, bảo trợ doanh nghiệp tư nhân bằng việc tạo sân chơi bình đẳng với những luật chơi công bằng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được cạnh tranh theo năng lực, được tiếp cận vốn, đất đai, cơ hội mới.

Amcham xin đề xuất Quốc hội xem xét nâng cao quyền của doanh nghiệp tư nhân để bảo đảm doanh nghiệp tư nhân được đối xử ngang bằng với DNNN theo luật định.

BÀI HỌC 2: LỢI ÍCH TỪ HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI. Trong thời kỳ Đổi mới, Việt Nam đã ký kết nhiều Hiệp định Thương mại Tự do, như HDTMSP với Hoa Kỳ, thành viên của khu vực Thương mại ASEAN và gia nhập WTO. Những hiệp định này đã giúp kim ngạch thương mại song phương Việt – Mỹ tăng từ 1 tỉ \$ lên 26 tỉ \$ chỉ trong vòng 11 năm.

Sự mở rộng thương mại và kèm theo là đầu tư nước ngoài đã đem lại việc làm, thu nhập, nguồn thu từ thuế, xuất khẩu, ngoại hối, chuyển giao công nghệ tăng, đồng thời tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn, công nghệ hiện đại, kinh nghiệm quản lý, góp phần thực hiện chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập với thế giới của Việt Nam.

Hiệp định Đối tác Xuyên Thái bình dương hiện đang là một cơ hội tương tự để thúc đẩy tăng trưởng thông qua mở rộng thương mại. Các nghiên cứu cho thấy Việt Nam sẽ thu được lợi ích nhiều nhất từ hiệp định này, trong đó xuất khẩu và mức tăng GDP nhiều khả năng sẽ còn cao hơn tất cả những quốc gia đối tác khác. Nếu Việt Nam có thể tận dụng tốt cơ hội thì HĐĐTBTBD sẽ tạo điều kiện cho khối tư nhân tăng cường tiếp cận các thị trường chủ chốt, kích thích cạnh tranh, thu hút thêm đầu tư nước ngoài, góp phần xây dựng những cơ sở hạ tầng chủ yếu cho chuỗi cung ứng, từ đó sẽ mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam, cũng như tạo thêm công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động Việt Nam.

Tự do thương mại đã phát huy hiệu quả với Việt Nam, vì vậy, tham gia HĐĐTXTBD sẽ giúp Việt Nam kịp thời khôi phục nền kinh tế và nâng cao lòng tin của nhà đầu tư.

Tham gia HĐĐTXTBD có thể nói sẽ là giải pháp quan trọng nhất trong việc xúc tiến quá trình Đổi mới hai.

BÀI HỌC 3: TẠO ĐIỀU KIỆN THAY VI HẠN CHẾ. Đặc trưng của Đổi mới là phải liên tục nới lỏng hạn chế đối với cá nhân, doanh nghiệp, hàng hóa, nguồn vốn. Không nghi ngờ gì nữa, sự luân chuyển hàng hóa, nguồn vốn, con người sẽ tăng khi thương mại, đầu tư, du lịch tăng tương ứng. Quy mô và tốc độ của những thay đổi này đem lại cơ hội lớn cho nền kinh tế, đồng thời nâng cao cảm nhận về sự tự do, lạc quan. Bài học này củng cố quan điểm của những nhà kiến trúc sư của công cuộc Đổi mới, đó là: hạn chế sẽ bóp nghẹt còn tự do sẽ khuyến khích phát triển.

Những bài học này càng được nhìn nhận rõ từ kinh nghiệm của các nước khác. Khi so sánh giữa các bảng xếp hạng quốc gia sau:

- “Chỉ số mức độ thuận lợi kinh doanh” của Ngân hàng Thế giới
- Chỉ số về tham nhũng của transparency.org
- Xếp hạng GDP đầu người của Ngân hàng Thế giới
- Chỉ số GINI về mức độ bình đẳng thu nhập của Ngân hàng Thế giới.

Ta sẽ thấy có sự tương quan đặc biệt chặt chẽ giữa mức độ thuận lợi trong kinh doanh với mức độ trong sạch trong quản lý nhà nước, thu nhập và bình đẳng thu nhập. Sự đối chiếu trên cũng cho thấy sự tồn tại của mối liên hệ rõ ràng giữa việc thắt chặt điều tiết và tình trạng tham nhũng.

Ngoài những bằng chứng rõ ràng về lợi ích của việc đơn giản hóa quy định về môi trường đầu tư, kinh doanh, tốc độ cải cách quy định ở Việt Nam có thể nói đang chậm lại.

Đổi mới hai cần tái khởi động một quá trình cải cách thể chế mới dựa trên sự minh bạch, thông báo trước (phù hợp với cam kết WTO), phối hợp, nâng cao năng lực.

BÀI HỌC 4: TẦM QUAN TRỌNG CỦA HÀNH ĐỘNG. Đổi mới xuất phát từ sự can đảm và ý chí chính trị phi thường. Đồng thời, kết quả có thể đạt được dường như là chưa chắc chắn, nhưng có sự quyết tâm, cam kết để thực hiện đến cùng. Nhìn chung Đổi mới đã đem lại hiệu quả. Đây là một sự đặt cược sáng suốt và đầy can đảm.

Trong Đổi mới hai, chúng ta cần quyết tâm giải quyết triệt để những vấn đề dai dẳng về tham nhũng, cải tổ DNNN, nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước. Trước mắt, chúng ta cần xử lý vấn đề nợ xấu ngay, không chỉ dừng lại ở thảo luận.

Những khó khăn này không chỉ riêng Việt Nam mới gặp phải. Chúng ta có thể học hỏi kinh nghiệm của nhiều nước khác. Tuy vậy, kết quả thực sự sẽ không chỉ phụ thuộc vào việc có giải pháp mà cả việc triển khai giải pháp, mà triển khai như thế nào thì phụ thuộc vào sự lãnh đạo và quyết tâm chính trị.

Cải cách và chuyển biến tích cực sẽ nâng cao lòng tin. Chúng ta đã chứng kiến điều này từ sự quan tâm ngày càng tăng của thế giới với Myanmar và những thành công gần đây của Ấn Độ và Philipin. Đặc biệt, chúng ta cũng đã chứng kiến điều này thông qua những thành công của

chính Việt Nam trong thời kỳ Đổi mới. Nhìn chung, Đổi mới là tích cực nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm trong tiến trình này.

Đổi mới hai tiếp tục khuyến khích, bảo vệ doanh nghiệp tư nhân; thúc đẩy mở rộng thương mại, đầu tư thông qua các chương trình thương mại tự do như HĐĐTHTBD; với sự chú trọng, cam kết thực sự một lần nữa vào cải cách thể chế và áp dụng các thông lệ quốc tế sẽ góp phần nhanh chóng khôi phục niềm tin vào nền kinh tế Việt Nam, tạo điều kiện để Việt Nam hiện thực hóa những tiềm năng mà những ai trong số chúng ta từng tham dự diễn đàn này từ năm 1997 đều nhìn thấy rõ.

Xin kính chúc các vị lãnh đạo, quý vị khách quý có mặt hôm nay dồi dào sức khỏe. Xin cảm ơn quý vị đã cho chúng tôi cơ hội được phát biểu trước Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam.

~ ~ ~ ~ ~